

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành đơn giá sản xuất chương trình truyền hình, chương trình  
phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn vốn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, bao gồm:

1. Đơn giá sản xuất chương trình truyền hình trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Phụ lục 01).

2. Đơn giá sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Phụ lục 02).

**Điều 2.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Đơn giá sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng được xây dựng cho từng thể loại, thời lượng chương trình đã được ban hành tại Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Cơ quan báo chí được cấp phép hoạt động phát thanh, truyền hình sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

c) Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến sản xuất chương trình truyền hình, chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

d) Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố có hoạt động sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kịp thời.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*lu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ TTTT;
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

*amb*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Choi*  
**Nguyễn Văn Khởi**